TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2026/HS-ST
Ngày: 28/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Đoàn Thị Thanh Hà**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lê Thị Toan**
2. Ông **Nguyễn Văn Tuyên.**

***Thư ký phiên toà*:** Ông **Phan Quang Ân** - Thư ký Toà án Khu vực 7 - Gia Lai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Gia Lai tham gia phiên tòa*:** Ông **Đào Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2007, tại Gia Lai. Nơi cư trú: Tổ D T, phường P, tỉnh Gia Lai. CCCD: 064207005775 cấp ngày 22/9/2022; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1970; Mẹ: Đặng Thị H, sinh năm 1972; Cha và mẹ của bị cáo hiện trú tại Tổ D T, phường P, tỉnh Gia Lai; Bị cáo có 01 người chị ruột, sinh năm 1993. Bị cáo là con út trong gia đình; bản thân chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Bị cáo Nguyễn Thanh N bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam từ ngày 06/01/2026 cho đến nay, tại Phân trại tạm giam Pleiku (cơ sở 1), Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh G. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Hoàng T1, sinh năm 2003. Địa chỉ: 1 P, phường P, Tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đặng Quốc T2, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Tổ D T, phường P, Tỉnh Gia Lai. Có đơn vắng mặt.

- Anh Phan Thanh Q, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Tổ D T, phường P, Tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng T1 (sinh năm 2003, trú số A đường P, phường P, tỉnh Gia Lai) và Huỳnh Trần Hồng N1 (sinh năm 2005, trú số E đường P, phường T, tỉnh Gia Lai) có mâu thuẫn với nhau; cả hai hẹn gặp nhau tại số nhà C đường L, phường A, tỉnh Gia Lai để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ ngày 20/08/2025, T1 mang theo 01 bình xịt hơi cay và rủ Huỳnh Gia B (sinh năm 2004, trú Tổ C, phường T, tỉnh Gia Lai) cùng đi gặp N1 để giải quyết mâu thuẫn, thì B đồng ý. B điều khiển xe mô tô biển số 81AA-806.65 chở T1 đến khu vực cây xăng gần vòng xoay khách sạn M, phường P, tỉnh Gia Lai đổ xăng, thì gặp 02 người bạn của T1 (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) đang chở nhau trên 01 xe mô tô. T1 rủ 02 người thanh niên trên cùng đi với T1, B, thì hai người này đồng ý. Khi đến trước số nhà C đường L, T1 nói B và 02 người bạn đứng đợi ở vỉa hè, rồi T1 cầm bình xịt hơi cay đi vào để nói chuyện với N1. Lúc này khoảng 20 giờ ngày 20/8/2025, trong nhà số C đường L có Nguyễn Thanh N, Đặng Quốc T2 (sinh năm 2004, trú Tổ D T, phường P, tỉnh Gia Lai), Phan Thanh Q (sinh năm 2003, trú Tổ C T, phường P, tỉnh Gia Lai) và một số người khác đang ngồi nhậu với nhau. Thấy T1 cầm bình xịt hơi cay đi vào, thì nhóm N xảy ra tranh cãi với T1. T1 xịt hơi cay vào nhóm N rồi bỏ chạy, thì T2, Q, N đuổi theo. Khi T1 chạy ra đến mép đường L thì bị vấp ngã; T2 đuổi đến dùng chân, tay, mũ bảo hiểm đánh vào người T1. Q cầm theo 01 ống tuýp sắt tròn (dài 1,3m; đường kính 3,4cm) và dùng ống tuýp đánh hai phát trúng vào tay trái và đùi của T1. N cầm theo 01 dao (dài 49,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, dày 0,4cm, phần cán dao bằng gỗ tròn dài 14,5cm tại phần cán (vị trí tiếp giáp với lưỡi dao) có 01 vòng kim loại tròn dài 02cm) và dùng dao chém 01 phát trúng vào mặt trong cánh tay trái của T1, 01 phát trúng vào mũ bảo hiểm của T1 đang đang đội trên đầu, làm mũ bảo hiểm bị nứt vỡ. Tín tiếp tục dùng chân dậm nhiều phát vào đầu của T1. Thấy T1 bị đánh, chém, B chạy đến căn ngăn thì bị Q dùng ống tuýp sắt đánh vào lưng, trúng vào Ba lô B đang đeo nên B không bị thương tích gì. Sau đó, T1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh G để điều trị thương tích. Ngày 21/8/2025, bà Phạm Thị Diễm Y (sinh năm 1980, trú số A đường P, phường P, tỉnh Gia Lai, là mẹ của T1) đến Công an phường A, tỉnh Gia Lai trình báo vụ việc.

Sau khi tiếp nhận thông tin về vụ việc, Công an phường A đã triệu tập, làm việc với Nguyễn Thanh N, Đặng Quốc T2 và Phan Thanh Q. N giao nộp cho cơ quan Công an 01 ống kim loại, 01 con dao mà Q và N đã dùng đánh, chém, gây thương tích cho Nguyễn Hoàng T1 như nêu trên.

Đối với thương tích của Nguyễn Hoàng T1, qua giám định Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận T1 bị tổn thương cơ thể 10% (mười phần trăm). Ngày 24/11/2025, T1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về việc bị gây thương tích, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã làm rõ, khởi tố đối với Nguyễn Thanh N, Đặng Quốc T2, Phan Thanh Q về tội: *"Cố ý gây thương tích"*, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 20/3/2026, T1 rút yêu cầu khởi tố đối với N, T2, Q về hành vi gây thương tích, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với N, T2, Q về tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Đối với dao mà Nguyễn Thanh N sử dụng làm hung khí chém gây thương tích cho Nguyễn Hoàng T1, qua giám định Phòng K - Công an tỉnh G kết luận là *dao có tính sát thương cao.* Đối với ống kim loại Phan Thanh Q sử dụng đánh gây thương

tích cho T1, sau khi đình chỉ vụ án về tội: *"Cố ý gây thương tích"*, Cơ quan điều tra đã xử lý tiêu hủy.

Vật chứng vụ án: Dao có tính sát thương cao mà Nguyễn Thanh N sử dụng chém gây thương tích cho Nguyễn Hoàng T1, sau khi giám định Cơ quan giám định hoàn trả lại cho Cơ quan điều tra; Cơ quan điều tra chuyển theo vụ án để xử lý.

Về dân sự: Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Thanh N, Đặng Quốc T2, Phan Thanh Q đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị thương tích cho Nguyễn Hoàng T1 với tổng số tiền 60.000.000 đồng, T1 không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSGLI-KV ngày 04/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội: *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Gia Lai giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao dài 49,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, dày 0,4cm, phần cán dao bằng gỗ tròn dài 14,5cm tại phần cán (vị trí tiếp giáp với lưỡi dao) có 01 vòng kim loại tròn dài 02cm).

Về dân sự: Tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đã được người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 20/08/2025, tại vỉa hè đường L, đoạn trước số nhà C, thuộc phường A, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Thanh N đã dùng dao dài 49,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, dày 0,4cm, phần cán dao bằng gỗ tròn dài 14,5cm tại phần cán (vị trí tiếp giáp với lưỡi dao) có 01 vòng kim loại tròn dài 02cm) là dao có tính sát thương cao chém 01 phát trúng vào mặt trong cánh tay trái của Nguyễn Hoàng T1, 01 phát trúng vào mũ bảo hiểm của T1 đang đang đội trên đầu, làm mũ bảo hiểm bị nứt vỡ; Phan Thanh Q dùng 01 ống tuýp sắt tròn (dài 1,3m; đường kính 3,4cm) đánh hai phát trúng vào tay trái và đùi của T1; Đặng Quốc T2 dùng chân, tay, mũ bảo hiểm đánh vào người T1, làm T1 bị tổn thương cơ thể 10% (mười phần trăm).

Ngày 24/11/2025, T1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về việc bị gây thương tích, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã làm rõ, khởi tố đối với Nguyễn Thanh N, Đặng Quốc T2, Phan Thanh Q về tội: *"Cố ý gây thương tích",* quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 20/3/2026, T1 rút yêu cầu khởi tố đối với N, T2, Q về hành vi gây thương tích, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với N, T2, Q về tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Hành vi dùng dao có tính sát thương cao (được kết luận là vũ khí quân dụng) để gây thương tích cho anh Nguyễn Hoàng T1 của bị cáo Nguyễn Thanh N như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh N đã phạm vào tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo, xét thấy, cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài cuộc sống xã hội một thời gian bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 con dao dài 49,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, dày 0,4cm, phần cán dao bằng gỗ tròn dài 14,5cm tại phần cán (vị trí tiếp giáp với lưỡi dao) có 01 vòng kim loại tròn dài 02cm), bị cáo sử dụng để phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2026.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao dài 49,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35cm, dày 0,4cm, phần cán dao bằng gỗ tròn dài 14,5cm tại phần cán (vị trí tiếp giáp với lưỡi dao) có 01 vòng kim loại tròn dài 02cm),

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 85/2026 ngày 27 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh G và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 7 - Gia Lai).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Gia Lai;
- VKSND KV7 – Gia Lai;
- Công an Tỉnh Gia Lai
- Phòng THADS KV7- Gia Lai;
- Bị cáo; (Đã ký)
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thanh Hà